

Phẩm 2: THANH TỊNH ĐẠO

Bấy giờ Long vương, lại bạch Đức Phật:

–Thật chưa từng có! Đúng vậy, thưa Thế Tôn, nếu Đức Như Lai, rộng vì chúng sinh, nói về tâm đạo thế tục và tâm trí rộng lớn hành đức sở ứng. Lại nữa, thưa Thế Tôn, Như Lai là Bạc Vô Trước, Bình Đẳng, Chánh Giác; xin Thế Tôn diễn nói về hạnh của Bồ-tát tu hành thuần tịnh, hiền minh, là do đâu mà được đạo thanh tịnh, khiến cho kết cuộc, mãi mãi không ô uế, không có sự biếng lười, không mệt mỏi, không thoái chí; đến khi đạt được mười Lực, bốn Vô sở úy, được đầy đủ pháp của chư Phật.

Khi ấy, Đức Thế Tôn bảo A-nậu-đạt:

–Lành thay, Long vương! Hãy suy nghĩ cho kỹ, ta sẽ rộng nói về đạo phẩm thanh tịnh của Bồ-tát Đại sĩ.

Long vương A-nậu-đạt thưa:

–Hết sức tốt, thưa Thế Tôn, Rất mong được chỉ dạy; xin Thế Tôn nói cho.

Bấy giờ Thế Tôn bảo Long vương:

–Bồ-tát tu hành, có tám con đường ngay thẳng, cần phải thọ trì.

Những gì là tám? Đó là:

1. Con đường Lục độ vô cực.
2. Con đường thực hành việc báo ân.
3. Con đường ngũ thông.
4. Con đường Tứ đẳng.
5. Con đường tám Chánh.
6. Con đường bình đẳng với chúng sinh.
7. Con đường ba giải thoát.
8. Con đường nhập pháp Nhẫn.

Như vậy, này Long vương! Đó là tám con đường chánh hạnh của Bồ-tát.

Sao gọi là con đường Độ vô cực của Bồ-tát?

Con đường Độ vô cực là, khi bố thí khuyển người đó mở trí rộng lớn. Vì sao phải như vậy? Không phải không khuyển bố thí mà thành trí rộng lớn; kỳ thật nhờ khuyến trợ ở gốc đức mà được tên gọi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

là Bồ thí độ rất ráo. Vả lại, thực hành Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định và Trí tuệ, cũng là để khuyến trợ tâm rộng lớn này, mới được tên gọi là Trí tuệ độ rất ráo. Đó gọi là con đường Độ vô cực của Bồ-tát.

Ân của người hành đạo, bao gồm sự thọ nhận của tất cả chúng sinh. Vì sao? Vì Bồ-tát ấy diễn giải, chỉ bày pháp độ. Bồ-tát thi ân bao trùm tất cả; lại dùng bốn ân mà thuyết pháp rộng rãi, khiến cho chúng sinh tùy thuận lãnh thọ các giới. Đó là con đường bốn ân.

Con đường Thần túc là, thấy khắp các cõi Phật, với Thiên nhân thấy suốt đến hết tất cả loài chúng sinh. Lại thấy chư Phật Thế Tôn ở mười phương, có đệ tử vây quanh. Đều thấy được như vậy. Đối với các cõi Phật, dùng Thiên nhãn, những điều cần đạt được ta đã đạt được. Lại nữa, dùng Thiên nhĩ, nghe những lời của chư Phật, nghe xong thì thọ trì. Ở chỗ chúng sinh và các loại người đều hiểu rõ, đều biết hết, rồi tùy thuận mà thuyết pháp, biết được đời trước. Không quên công đức mà đời trước đã tạo. Lại có đầy đủ Thần túc, vượt qua vô số cõi nước của chư Phật. Người nào cần thần túc để được cứu độ, liền dùng thần túc rộng lớn mà độ thoát cho họ. Đó là con đường cảm ứng của thần túc.

Lại nữa, sao gọi là con đường Tứ đẳng phải đi?

Đó là, tùy theo ý chí tu hành phạm hạnh trong sạch, hợp cùng các sắc tướng khác Thiên tử, biết ý hạnh của họ, mà tùy thuận giáo hóa; đó chính là Từ, Bi, Hỷ, Hộ (xả), dùng đạo để tạo dựng, khiến cho chúng sinh được độ. Đó gọi là con đường Tứ đẳng hành của Bồ-tát. Với tám Chánh đạo đều phải làm tất cả, Thanh văn cũng từ đó, Duyên giác nương vào đó, Đại thừa cũng vậy. Đó gọi là con đường ngay thẳng tám nhánh của Hiền thánh.

Sao gọi là con đường giữ tâm bình đẳng với các chúng sinh?

Đối với các suy nghĩ: Làm vậy thì tốt hay không làm vậy là tốt? Làm thế kia thì được, làm thế này thì không nên? Người này có đức hiền, người kia không phải là kẻ có phước? Điều đó rất nên làm, điều này lại không nên? Bồ-tát thực hành bình đẳng, nên trừ hết những ý ấy. Đó gọi là con đường giữ tâm bình đẳng đối với các chúng sinh.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Sao gọi là con đường ba cửa giải thoát của Bồ-tát?

Nhờ đạt được Không, mà đoạn trừ được các vọng kiến. Nhờ được Vô tướng mà trừ bỏ được các niệm tưởng nên hay không nên. Nhờ Vô nguyện mà vĩnh viễn xa lìa ba cõi. Đó gọi là con đường ba cửa giải thoát của Bồ-tát.

Sao gọi là con đường đưa đến pháp nhẫn?

Đó là: Bồ-tát thọ lãnh lễ bái; Bồ-tát phải tự giác hành động tương ứng với nhẫn; để được chư Phật Thế Tôn quyết định thọ ký, để được đạo ý Vô thượng chánh chân.

Đó gọi là Bồ-tát không khởi còn đường nhẫn; Bồ-tát đạt được tám con đường ngay thẳng này; thì sự hoằng hóa, lưu truyền, ban cho phương tiện dẫn dắt chúng sinh sẽ không ngại.

Khi Đức Phật nói tám Chánh đạo xong; có hai vạn bốn ngàn Trời, Rồng và Người đều đạt được tám đạo hạnh này.

Do đó, này Long vương! Bồ-tát nhờ tám con đường chánh trực này, nên cùng về một chỗ. Không ai bằng được, không ai có thể so sánh với Bồ-tát này, cũng không có ai làm bạn; một mình đi trong ba cõi, nhờ giữ tâm trong sạch, tu hạnh trí tuệ, nên tự mình sẽ chứng được đạo quả, sáng suốt đạt các pháp, nhưng vẫn biết nó vốn là không. Đó gọi là Như Lai.

Này Long vương! Đó là tám con đường ngay thẳng. Vì tất cả các phàm phu, tất cả hành động của chúng sinh mà khởi lên các ngôn thuyết, nói lời cốt yếu, bình đẳng bốn bề, không nói dối, nói lời chưa ai nói.

Sao gọi là đối với đạo này thanh tịnh?

Vì đạo quả không nhớ, không có bụi bặm. Đạo này không tù vết, vốn không nhớ nghĩ vậy. Đạo này trí tuệ luôn chiếu sáng vậy. Đạo này không chìm đắm, vốn thanh tịnh vậy. Đạo luôn không sinh, vì không chỗ diệt vậy. Đạo vĩnh viễn vốn như không, vì không hiện hữu vậy. Đạo không nhớ bản, vì ba cõi trong sạch. Đạo này vắng lặng, vì vượt quá hạnh phàm phu vậy. Đạo không thể đến được, vì không có đi vậy. Đạo không có chỗ đến, vì không từ đâu lại. Đạo luôn luôn vô trụ, vì vượt qua các ham muốn. Đạo không có nơi chốn, vượt trên cái thấy mọi người. Đạo không ai hơn được, vì vượt qua các ma. Đạo lớn bao trùm tất cả, nên ngoại đạo không thể theo kịp.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đạo vĩnh viễn xa lìa vọng chấp, vì tự nó lớn vậy. Đạo không chỗ hình dung nên không vào được. Đạo này rất xa, nên hy vọng vậy. Đạo là xa lìa vĩnh viễn, vượt trên hạnh phàm phu. Đạo có thể đưa đến quả chứng, vì người tu hành. Đạo là vận hành, nên phải siêng năng tu học. Đạo rất bình thản, trụ nơi chánh kiến. Đạo không ngăn trở, đừng hủy phạm. Đạo này vô ngại, vì bình đẳng chánh hạnh. Đạo này không bẩn, vì sạch ba độc. Đạo này trong sạch, vì hoàn toàn không chìm đắm. Đó gọi là sự trong sạch của Bồ-tát đạo; nếu Bồ-tát này đối với đạo trong sạch, chuyên cần tinh tấn tu học, lại thực hành tương ứng, thì vị ấy, đối với pháp tánh, tất sẽ được trong sạch; ngã tánh cũng được trong sạch, cũng sẽ vượt qua; nhờ pháp tánh tịnh, nên số tánh tịnh; nhờ số tánh tịnh, nên vô số tánh tịnh; nhờ vô số tịnh, nên được tam giới tịnh; nhờ tam giới tịnh, nên tánh của nhãn thức tịnh; nhờ nhãn thức tịnh, nên tánh của ý thức tịnh; nhờ ý thức tịnh, nên tánh không tịnh; nhờ tánh không tịnh, nên các pháp tánh tịnh. Nhờ được thanh tịnh, nên các pháp thấy đều thanh tịnh như hư không. Nhờ không... thanh tịnh, nên chúng sinh thanh tịnh. Nhờ tất cả thanh tịnh nên liền thấy không có hai, cũng không chấp vào hai. Nhờ không có hai thanh tịnh nên đạo thanh tịnh. Vì vậy nên nói đó là đạo thanh tịnh.

Vị ấy không có các nhớ nghĩ, cũng không nhớ nghĩ về đạo; các nhớ nghĩ ấy đều thanh tịnh, giống như Niết-bàn; với vị ấy hoàn toàn, không có cái gọi là không nhớ nghĩ, nên không có chỗ nhớ nghĩ, không có người nhớ nghĩ về đạo, cũng không có ý thức nhớ nghĩ. Đạo này hoàn toàn không có hành động của tâm ý thức, do đó, nên nói đó là đạo thanh tịnh.

Khi nói pháp Đạo phẩm thanh tịnh này, có hai vạn trời và người đều được pháp Nhẫn.

Bấy giờ A-nậu-đạt, lại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Đại sĩ tu sự thanh tịnh này như thế nào để hưởng đến đạo?

Thánh tôn bảo:

–Này Long vương! Bồ-tát Đại sĩ muốn thực hành đạo ý thanh tịnh này, cần phải hiểu tịnh hạnh, phải khiến cho thân, khẩu, ý thanh tịnh.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thế nào là thân thanh tịnh? Thân mình đã là không, nên hiểu các thân khác cũng là không. Thân mình vắng lặng, nên hiểu các thân khác cũng vắng lặng. Thân mình đã giải thoát, nên hiểu các thân khác cũng giải thoát. Thân biếng nhác kiêu ngạo; nên hiểu các thân khác cũng biếng nhác. Thân như bóng hình, nên biết các thân khác cũng như bóng hình. Đó gọi là đạo thanh tịnh của Bồ-tát.

Lại nữa, sao gọi là thân tịnh, thân hành vô sinh? Đó là vị ấy, vì có sinh tử quán với vô sinh. Tuy là vô sinh nhưng đồng với sinh tử. Như vậy, vị ấy biết thân thì cũng hiểu thân hành. Sao gọi là thân hành? Đó là pháp khứ lai sinh, pháp đến vô tận, pháp thấy tại ảnh, pháp hoàn toàn vô tận; cái vô tận ấy, gọi là thân hành.

Lại nữa, pháp của thân, do nhân duyên hội hợp. Cái nhân duyên ấy thì rỗng, không tướng, đương nhiên là không nhớ nghĩ.

Như vậy, này Long vương! Quán tượng pháp này, gọi là thân tịnh.

Lại nữa, nếu thân Như Lai vô lậu, không rơi vào ba cõi. Quán thân vô lậu, như như vốn không. Nhờ thân vô lậu, nên không rơi vào ba cõi. Thân vô lậu ấy hay nhập vào sinh tử, ngăn mé của vô lậu là không mệt mỏi, xả bỏ, thoái lui. Nhờ thân vô lậu mà hiện ra sắc thân. Hiện như vậy rồi, cũng không nhớ nghĩ pháp vốn diệt thân. Thanh tịnh như thân của Như Lai, nên thân của chúng sinh thanh tịnh, thân mình cũng thanh tịnh, giống như vốn là không vậy. Đó gọi là Bồ-tát hạnh cần phải thanh tịnh.

Thế nào là lời nói phải thanh tịnh? Lời nói của tất cả kẻ hiền hay ngu đều thanh tịnh. Vì sao? Vì tướng bình đẳng vậy. Phàm phu sức yếu, say đắm âm thanh; cái tin không thật chính xác buồn vui vô thường, thích nơi điên đảo; xem xét kỹ chúng sinh vốn không, hoàn toàn không có dâm, nộ, si, dục. Sao lại như vậy? Vì tạm dùng các chữ để nói, âm thanh có phát ra cũng đều là thanh tịnh. Không dục, nhuế, ngu, cũng không dính vào đó. Vì vậy, nên nói, tất cả lời nói đều thanh tịnh, dùng lời để mà nói.

Sao gọi là nói? Vì dục, nhuế, si mà nói chẳng? Vì các ô nhiễm mà nói chẳng? Người nói không dính mắc; không dính mắc ở mắt, tai, mũi, miệng, thân, tâm. Nói rằng hình tượng gió, khi nó động thì phát ra âm thanh. Nhân duyên hội hợp tai liền nghe âm thanh. Lời

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nói như tiếng vang; lời nói của người hiền, kẻ ngu đều như tiếng vang. Ai cũng có thể nói được, không phải trụ ở trong, cũng không phải phát ra ở ngoài, cũng chẳng phải ở giữa mà không thể được; nó vốn trụ nơi chỗ nhớ nghĩ niệm và chỗ của hành động. Người phát ra lời nói cùng với chỗ niệm tưởng là vô trụ, vô tưởng.

Do đó, này Long vương! Lời nói của Như Lai cũng với âm thanh của tất cả chúng sinh, đều là không, chẳng chân thật làm tổn hại pháp này vậy!

Long vương thưa:

–Bạch Thế Tôn! Lời nói của Như Lai là không chính xác sao?

Đức Phật bảo:

–Này Long vương! Như Lai biết rõ chân lý. Vì sao? Vì Như Lai là chân lý, hiểu biết các pháp chẳng chân, chẳng thật.

Lại nữa, này Long vương! Lời của Như Lai nói ra, âm thanh tùy theo văn tự, là để đáp lại tất cả âm thanh của thế gian. Cho nên chúng sinh cũng có thể chuyển xe pháp, mà cũng không biết tùy thuận nghĩa của pháp. Vì dùng để đáp ứng nên mới có hành động, tùy thuận vào việc, diệt hết các khổ, nên hiểu rõ các pháp. Hiểu được như vậy, âm thanh của chúng sinh đã là không chỗ trụ; tại các phiền não mà thường có sự nhàn tịnh, hiện ra lời muốn nói, đấm trước cái vô trước; tiếng nói thành lời, là giảng luận đàm thoại. Nếu người như pháp, không có sai phạm. Đó gọi là lời thanh tịnh của Bồ-tát.

Sao gọi là tâm Bồ-tát là thanh tịnh?

Tâm đó là gốc, không thể nhiễm ố. Vì sao? Vì tâm vốn thanh tịnh vậy. Cho nên nói lòng dục ô uế, xấu xa; Bồ-tát đối với tâm ấy không có chỗ dính mắc; hiểu rõ quyền biến của tâm đối với nó vốn thanh tịnh.

Lại nữa, tâm hành không chọn gốc đức, gốc đức ấy lại biết rõ gốc tâm; dùng tâm hành này thương yêu chúng sinh, rõ biết nó là không, vô ngã, vô nhân. Gốc đức của tâm ấy, giúp xem xét nơi đạo, biết đạo kia bình đẳng. Người xem xét như vậy, gọi là tâm tịnh. Đem tâm tịnh này, so cùng với các việc dâm, nhuế, ngu là đồng nhau, nhưng vĩnh viễn không nhận sự ô uế của dâm, nô, si, đồng hành động mà không dính mắc vào các ô uế.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đó gọi là ba sự thanh tịnh của thân Bồ-tát.

Khi Đức Phật nói Pháp đạo phẩm thanh tịnh này, có ba vạn các Bồ-tát đạt được Bồ sinh xứ.

M